

BÁO CÁO

Công tác xóa mù chữ - phổ cập giáo dục và
hoạt động Trung tâm học tập cộng đồng tháng 4, tháng 5 năm 2021

Căn cứ Kế hoạch số 1468/KH-UBND ngày 22 tháng 02 năm 2021 của UBND huyện Củ Chi về triển khai nội dung thực hiện công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở và phổ cập giáo dục bậc trung học trên địa bàn huyện năm 2021;

Căn cứ tình hình thực hiện công tác chống mù chữ, phổ cập giáo dục và hoạt động các Trung tâm học tập cộng đồng tháng 4 và tháng 5 năm 2021, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Củ Chi báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi

- Lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo luôn nắm bắt tình hình, quán triệt nhiệm vụ của ngành, chủ động tham mưu kịp thời với lãnh đạo huyện về công tác xóa mù chữ - phổ cập giáo dục và xã hội học tập trong toàn ngành vào các buổi họp định kỳ hiệu trưởng, phân công và giao nhiệm vụ cụ thể cho cán bộ, giáo viên phụ trách xóa mù chữ - phổ cập giáo dục đơn vị, tạo nên sự phối hợp đồng bộ trong tất cả các ngành học, bậc học.

- Chỉ tiêu công tác xóa mù chữ, giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ, phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở và phổ cập giáo dục bậc trung học được giao trực tiếp cho UBND các xã, thị trấn trong việc thực hiện nhiệm vụ năm 2021.

- Ban Chỉ đạo công tác xóa mù chữ - phổ cập giáo dục huyện, xã và thị trấn luôn quan tâm, theo dõi kiểm tra và có biện pháp duy trì sĩ số học viên các lớp xóa mù chữ - phổ cập giáo dục cũng như thực hiện kế hoạch xóa mù chữ và phổ cập giáo dục, hoạt động trung tâm học tập cộng đồng đầu năm 2021.

2. Khó khăn

- Học sinh học lực yếu không muốn đến trường lớp để học và thiếu sự quan tâm chăm sóc của gia đình dẫn đến bỏ học. Một số giáo viên dạy lớp phổ cập giáo dục bậc trung học không phải là người địa phương, việc đi lại khó khăn.

Học sinh lười học, phụ huynh học sinh thiếu quan tâm nhắc nhở học sinh đến trường chính vì thế các em đến lớp học phổ cập không thường xuyên.

- Tình hình dịch bệnh Covid-19 có chiều hướng diễn biến phức tạp, học sinh các trường phải học trực tuyến nên cũng ảnh hưởng đến quá trình học tập của học sinh.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN THÁNG 4 VÀ THÁNG 5 NĂM 2021

1. Những công việc đã thực hiện

- Tổng hợp và thực hiện Báo cáo công tác xóa mù chữ - phổ cập giáo dục và hoạt động trung tâm học tập cộng đồng các xã, thị trấn tháng 3/2021 và Quý 1/2021.

- Giám sát kỳ kiểm tra cuối học kỳ II, năm học 2020-2021 đối với các lớp phổ cập THCS (hệ Giáo dục thường xuyên) ở các trường: THCS Tân Phú Trung, THCS Nguyễn Văn Xơ, THCS Trung Lập, THCS An Nhơn Tây, THCS Phú Mỹ Hưng, THCS Phạm Văn Cội và THCS Tân Thạnh Đông.

- Tổ chức Hội nghị tổng kết công tác xóa mù chữ - phổ cập giáo dục cho trẻ mầm non 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở, phổ cập giáo dục bậc trung học năm 2020 tại trường THCS Thị Trấn 2.

- Thực hiện công tác in ấn, giao nhận đề thi kỳ kiểm tra cuối học kỳ II các lớp phổ cập THCS (hệ Giáo dục thường xuyên) cho các trường: THCS Tân Phú Trung, THCS Nguyễn Văn Xơ, THCS Trung Lập, THCS Phú Mỹ Hưng, THCS An Nhơn Tây, THCS Phạm Văn Cội và THCS Tân Thạnh Đông.

- Thực hiện Báo cáo Chỉ thị 10-CT/TW ngày 05 tháng 12 năm 2011 của Bộ Chính trị về phổ cập giáo dục cho trẻ mầm non 5 tuổi, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở, tăng cường phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và xóa mù chữ cho người lớn.

- Rà soát số liệu thống kê phổ cập mầm non cho trẻ 5 tuổi trên hệ thống phần mềm phổ cập giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh;

- Duyệt phụ trội giảng dạy các lớp phổ cập THCS, THPT, Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên trên địa bàn huyện.

- Tổng hợp số liệu trẻ mầm non 5 tuổi (sinh 2015) huy động ra lớp năm học 2020-2021;

- Ngày 12/5/2021 đến 25/5/2021: Kiểm tra khảo sát các số liệu phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi các trường mầm non công lập và tư thục 21 xã, thị trấn. Kết quả đạt chuẩn theo các tiêu chí quy định.

- Tham mưu và ban hành Văn bản số 600/GDĐT-PCGD ngày 21 tháng 5 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện về việc báo cáo tình hình học sinh bỏ học HKII, năm học 2020-2021.

- Tham mưu và ban hành Văn bản số 620/GDĐT-PCGD ngày 26 tháng 5 năm 2021 về việc nộp danh sách học sinh không đăng ký thi tuyển vào lớp 10 năm học 2021-2022.

- Tham mưu và ban hành Văn bản số 628/GDĐT-PCGD ngày 27 tháng 5 năm 2021 về việc báo cáo công tác phổ cập bơi an toàn và phòng chống đuối nước cho học sinh giai đoạn từ năm học 2017-2018 đến năm học 2020-2021.

- Thực hiện báo cáo trực tuyến công tác phổ cập bơi an toàn và phòng chống đuối nước cho học sinh giai đoạn từ năm học 2017-2018 đến năm học 2020-2021 cho Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tổng hợp danh sách học sinh nghỉ bỏ học các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở Học kỳ II, năm học 2020-2021.

2. Kết quả thực hiện công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục các bậc học tháng 4 và tháng 5 năm 2021

2.1. Xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ

Hiện nay 21 xã, thị trấn không còn người trong diện xóa mù chữ, giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ. Do đó không có lớp học.

2.2. Phổ cập giáo dục mầm non

Thực hiện kiểm tra khảo sát hồ sơ số liệu công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi (sinh năm 2015) theo Kế hoạch số 249/KH-GDĐT ngày 09 tháng 3 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

2.3. Phổ cập giáo dục tiểu học

Tiếp tục đề nghị các trường rà soát số liệu học sinh nghỉ, bỏ học trong năm học để có kế hoạch tham mưu Ban Chỉ đạo xóa mù chữ - phổ cập giáo dục các xã, thị trấn vận động học sinh trở lại lớp các hệ phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên.

2.4. Phổ cập giáo dục trung học cơ sở

- Có 07/21 xã, thị trấn khai giảng lớp phổ cập giáo dục trung học cơ sở năm 2020 sang năm 2021 gồm xã Tân Phú Trung, Thái Mỹ, Trung Lập Thượng, An Nhơn Tây, Phú Mỹ Hưng, Phạm Văn Cội và Tân Thạnh Đông.

- Tổng số lớp: 14 lớp, trong đó có 01 lớp 6; 1 lớp 7; 5 lớp 8 và 7 lớp 9

- Tổng số học viên: 164 học viên, trong đó có 30 học viên nữ.

Tổ chức kỳ kiểm tra cuối kỳ 2 năm học 2020-2021 cho học sinh lớp 6, 7, 8 và xét tốt nghiệp THCS cho học sinh lớp 9 các trường: THCS Trung Lập, THCS Tân Phú Trung, THCS Phú Mỹ Hưng, THCS Nguyễn Văn Xơ, THCS Phạm Văn Cội, THCS Tân Thạnh Đông, THCS An Nhơn Tây.

2.5. Phổ cập giáo dục bậc trung học

Có 15/21 xã khai giảng lớp phổ cập bậc trung học gồm xã Tân Phú Trung, Tân Thông Hội, Tân An Hội, Phước Hiệp, Phước Thạnh, Thái Mỹ, Trung Lập Hạ, Trung Lập Thượng, An Nhơn Tây, An Phú, Phú Mỹ Hưng, Nhuận Đức, Phạm Văn Cội, Phú Hòa Đông và Tân Thạnh Đông.

- Tổng số lớp 27 lớp: Trong đó 11 lớp 10, 09 lớp 11, 07 lớp 12.

- Tổng số học viên 450 học viên, trong đó có 168 học viên nữ.

Tổ chức kỳ kiểm tra cuối kỳ 2 năm học 2020-2021 cho học sinh lớp 10, 11, 12 các trường: THPT Trung Lập, THPT Tân Thông Hội, THPT Quang Trung, THPT An Nhơn Tây, THPT Trung Phú, THPT Phú Hòa, chuẩn bị hồ sơ cho học sinh tham gia kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021.

2.6. Hoạt động Trung tâm học tập cộng đồng tháng 4 năm 2021

* Kết quả đạt được

- Lớp xóa mù chữ, phổ cập giáo dục đã báo cáo phần trên.
- Tin học: 00 người tham gia, gồm 00 buổi, số chuyên đề: 00.
- Tập huấn kỹ thuật nông nghiệp: 241 người tham gia, gồm 06 buổi, số chuyên đề: 06.
- Tập huấn nghề ngắn hạn: 409 người tham gia, gồm 21 buổi, số chuyên đề: 21.
- Tư vấn kinh tế gia đình: 0 người tham gia, gồm 0 buổi, số chuyên đề: 0.
- Tuyên truyền giáo dục pháp luật: 6646 người tham gia, gồm 83 buổi, số chuyên đề: 32.
- Tuyên truyền y tế sức khỏe: 3716 người tham gia, gồm 59 buổi, số chuyên đề: 36.
- Văn nghệ thể dục thể thao: 2664 người tham gia, gồm 53 buổi, số chuyên đề: 23.
- Tuyên truyền giáo dục kỹ năng sống: 5395 người tham gia, gồm 53 buổi, số chuyên đề: 50.
- Tuyên truyền giáo dục môi trường: 3271 người tham gia, gồm 36 buổi, số chuyên đề: 22.
- Nội dung khác: 13711 người tham gia, gồm 93 buổi, số chuyên đề: 66.

* Tổng cộng kinh phí hoạt động các Trung tâm học tập cộng đồng tháng 4 năm 2021 là 339.460.000 đồng, trong đó gồm:

- Kinh phí huyện và thành phố cấp: 8.380.000 đồng
- Kinh phí xã cấp: 214.530.000 đồng
- Kinh phí mạnh thường quân: 116.550.000 đồng.

Đề nghị: Ban Giám đốc trung tâm học tập cộng đồng các xã, thị trấn cần tăng cường các biện pháp để nâng cao hiệu quả hoạt động (xã Tân Thạnh Đông, xã Tân An Hội, xã Bình Mỹ, Thị trấn Củ Chi).

2.7. Hoạt động Trung tâm học tập cộng đồng tháng 5 năm 2021

* Kết quả đạt được

- Lớp xóa mù chữ, phổ cập giáo dục đã báo cáo phần trên.
- Tin học: 00 người tham gia, gồm 00 buổi, số chuyên đề: 00.
- Tập huấn kỹ thuật nông nghiệp: 11 người tham gia, gồm 04 buổi, số chuyên đề: 02.
- Tập huấn nghề ngắn hạn: 270 người tham gia, gồm 15 buổi, số chuyên đề: 10.
- Tư vấn kinh tế gia đình: 96 người tham gia, gồm 19 buổi, số chuyên đề: 3.
- Tuyên truyền giáo dục pháp luật: 1244 người tham gia, gồm 46 buổi, số chuyên đề: 18.
- Tuyên truyền y tế sức khỏe: 36950 người tham gia, gồm 112 buổi, số chuyên đề: 44.
- Văn nghệ thể dục thể thao: 397 người tham gia, gồm 04 buổi, số chuyên đề: 03.
- Tuyên truyền giáo dục kỹ năng sống: 4510 người tham gia, gồm 16 buổi, số chuyên đề: 15.
- Tuyên truyền giáo dục môi trường: 3065 người tham gia, gồm 31 buổi, số chuyên đề: 13.
- Nội dung khác: 17499 người tham gia, gồm 116 buổi, số chuyên đề: 72.

* Tổng cộng kinh phí hoạt động các Trung tâm học tập cộng đồng tháng 5 năm 2021 là 248.670.000 đồng, trong đó gồm:

- Kinh phí huyện và thành phố cấp: 2.000.000 đồng
- Kinh phí xã cấp: 166.670.000 đồng
- Kinh phí mạnh thường quân: 80.000.000 đồng.

Đề nghị: Ban Giám đốc trung tâm học tập cộng đồng các xã, thị trấn cần tăng cường các biện pháp để nâng cao hiệu quả hoạt động (xã Phước Vĩnh An, xã Phước Hiệp, xã Bình Mỹ, xã Phước Thạnh).

III. THỰC HIỆN CHỈ TIÊU XÓA MÙ CHỮ - PHỔ CẬP GIÁO DỤC NĂM 2021

1. Đạt chuẩn quốc gia về xóa mù chữ - phổ cập giáo dục

- Có 21/21 xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi năm 2020. Ban Chỉ đạo đã tiến hành khảo sát hồ sơ, số liệu phổ cập mầm non cho trẻ 5 tuổi năm 2021.

- Có 21/21 xã, thị trấn đạt chuẩn công tác xóa mù chữ - giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ năm 2020. Hiện nay không còn học viên xóa mù chữ - giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ.

- Có 21/21 xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học năm 2020.

2. Phổ cập giáo dục trung học cơ sở

- Có 21/21 xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS năm 2020.

- Có 07/21 xã, thị trấn đã hoàn thành và kết thúc chương trình học kỳ 2, năm học 2020-2021 gồm: xã Tân Phú Trung, xã Thái Mỹ, xã Trung Lập Thượng, xã An Nhơn Tây, xã Phú Mỹ Hưng, xã Phạm Văn Cội và xã Tân Thạnh Đông.

3. Phổ cập giáo dục bậc trung học

- Có 21/21 xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục bậc trung học năm 2020.

- Có 15/21 xã, thị trấn đã hoàn thành và kết thúc chương trình học kỳ 2, năm học 2020-2021 gồm: xã Tân Phú Trung, xã Tân Thông Hội, xã Tân An Hội, xã Phước Hiệp, xã Phước Thạnh, xã Thái Mỹ, xã Trung Lập Hạ, xã Trung Lập Thượng, xã An Nhơn Tây, xã An Phú, xã Phú Mỹ Hưng, xã Nhuận Đức, xã Phạm Văn Cội, xã Phú Hòa Đông và xã Tân Thạnh Đông.

IV. TRỌNG TÂM CÔNG TÁC THÁNG 6 NĂM 2021

1. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện

- Tiếp tục kiểm tra đánh giá hiệu quả về duy trì hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng; theo dõi tiến độ xây dựng kế hoạch xã hội học tập và kế hoạch công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục các xã, thị trấn năm 2021.

- Kiểm tra và tổng hợp phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ năm tuổi tại các trường mầm non trên địa bàn huyện năm 2021.

- Theo dõi, kiểm tra việc huy động học sinh bỏ học năm học 2020-2021 ra lớp phổ thông hoặc phổ cập và thực hiện các chỉ tiêu giáo dục, tỉ lệ đạt chuẩn quốc gia về công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục năm 2021 của các xã, thị trấn.

- Kiểm tra số liệu phần mềm xóa mù chữ và phổ cập giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại các trường, xã, thị trấn.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch tổng điều tra trình độ văn hóa và nghề, kiểm tra khảo sát số liệu xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ từng trường tiểu học và xã, thị trấn.

2. Đối với UBND các xã, thị trấn

- Tiếp tục đề nghị kiện toàn Ban Giám đốc Trung tâm học tập cộng đồng xã khi có thay đổi nhân sự.

- Triển khai kế hoạch phối kiểm các đối tượng bỏ học năm học 2020- 2021; tiếp tục vận động các em ra lớp phổ thông hoặc phổ cập giáo dục. Riêng học sinh bỏ học lớp 9 và lớp 12 ra lớp đến đầu tháng 8 năm 2021 theo kế hoạch đề ra để được xét tốt nghiệp THCS (tháng 5/2022) và dự thi tốt nghiệp THPT, BT/TH, nghề 3/7 (tháng 7/2022).

- Tiến hành phân công thành viên trong Ban Chỉ đạo công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục theo dõi tiến độ thực hiện chỉ tiêu và báo cáo tình hình hoạt động các lớp xóa mù chữ - giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ, phổ cập giáo dục trẻ mầm non 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở, phổ cập giáo dục bậc trung học về Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Ban Chỉ đạo xóa mù chữ và phổ cập giáo dục xã, thị trấn cần quan tâm, theo dõi tiến độ thực hiện công tác vận động và duy trì lớp để tránh tình trạng khai giảng rồi nhưng không duy trì được các lớp xóa mù chữ và phổ cập giáo dục.

- Theo dõi, kiểm tra lưu trữ hồ sơ sổ sách đầy đủ; có kế hoạch nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động trung tâm học tập cộng đồng những tháng còn lại của năm 2021 bình quân ít nhất 8 chuyên đề/tháng.

- Ban Giám đốc các Trung tâm học tập cộng đồng các xã, thị trấn xây dựng lại Quy chế hoạt động Trung tâm học tập cộng đồng, tiếp tục hằng quý có sơ kết đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch và rút kinh nghiệm, nhân rộng các điển hình tiên tiến và tổng kết khen thưởng kịp thời nhằm động viên khích lệ cá nhân, tập thể đóng góp công sức cho cộng đồng.

- Kiểm tra đánh giá hiệu quả, duy trì các hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng. Đồng thời theo dõi tiến độ thực hiện kế hoạch hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng năm 2021.

3. Đối với các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông, trung cấp nghề

- Tiếp tục thực hiện theo Kế hoạch 1468/KH-UBND ngày 22 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi về triển khai thực hiện công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở, phổ cập giáo dục bậc trung học trên địa bàn huyện Củ Chi năm 2021.

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy và học, nâng cao chất lượng giảng dạy ở các bậc học, có biện pháp phụ đạo học sinh yếu, phát hiện kịp thời học sinh có nguy cơ bỏ học, tăng cường công tác chủ nhiệm và nắm chắc hoàn cảnh từng học sinh để tư vấn kịp thời nhằm kéo giảm tỉ lệ lưu ban, bỏ học ở các bậc học, nhất là bậc trung học và nâng cao hiệu suất đào tạo.

- Tăng cường công tác vận động học sinh bỏ học đến lớp, đa dạng hóa các loại hình học tập, đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng của nhiều tầng lớp nhân dân, mở rộng hình thức dạy nghề tạo điều kiện để các đối tượng bỏ học trung học phổ thông theo học các lớp nghề phù hợp.

- Sắp xếp, tinh giản đội ngũ giáo viên chuyên trách các bậc học nhằm phục vụ tốt cho công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục các bậc học trong năm 2021 và những năm tiếp theo.

Đề nghị Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, Ban Chỉ đạo công tác XMC-PCGD, Ban Giám đốc Trung tâm học tập cộng đồng triển khai các hoạt động đúng theo kế hoạch đề ra và thực hiện báo cáo định kỳ hàng tháng, quý, năm về Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện đúng thời gian quy định. /.

Nơi nhận:

- Trưởng Ban Chỉ đạo công tác XMC-PCGD huyện;
- Chủ tịch UBND các xã, thị trấn;
- Hiệu trưởng các trường MN, TH, THCS và THPT;
- Giám đốc Trung tâm GDNN-GDTX;
- Lưu VT, Bộ phận XMC-PCGD (1). PNB Nam (30).



Trần Văn Toàn

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO TÌNH HÌNH HỌC TẬP CÁC LỚP PHỔ CẬP GIÁO DỤC BẬC TRUNG HỌC CÁC XÃ, THỊ TRẤN
KHAI GIẢNG NĂM 2020, DUY TRÌ NĂM 2021

Thời điểm báo cáo, ngày 31 tháng 5 năm 2021

Thời điểm báo cáo, ngày 31 tháng 5 năm 2021																				
Số TT	Tên đơn vị Xã, Thị Trấn	Tên Trường THPT phụ trách	Tổng số lớp	Theo khối			Tổng số học viên	Tổng số học viên Nữ	Số học viên theo khối lớp						Ngày khai giảng	Ngày kết thúc	Thời gian giảng dạy	Ngày học trong tuần Thứ->Thứ	Địa điểm lớp học	
				Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12			Lớp 10		Lớp 11		Lớp 12							
									Tron g diện	Nữ	Tron g diện	Nữ	Tron g diện	Nữ						
1	Tân Phú Trung	Tân Thông Hội	03	01	01	01	43	14	13	04	14	03	16	07	15/9/2020	23/5/2021	18h15->21h20	Thứ 2 -> 7	Trường THCS Tân Phú Trung	
2	Tân Thông Hội	Tân Thông Hội	03	01	01	01	36	12	13	05	08	03	15	04	28/9/2020	15/5/2021	18h30->21h10	Thứ 2 -> 7	Trường THPT Tân Thông Hội	
3	Tân An Hội	Cù Chi	00				00	00												
4	Thị Trấn	Cù Chi	00				00	00												
5	Phước Vĩnh An	Cù Chi	00				00	00												
8	Phước Hiệp	Quang Trung	01	01			08	02	08	02					01/10/2020	29/5/2021	18h30->21h10	Thứ 2 -> 5	Trường THCS Phước Hiệp	
7	Phước Thạnh	Quang Trung	02	01	01		40	16	25	07	15	09			01/10/2020	29/5/2021	18h30->21h10	Thứ 2 -> 5	Trường THPT Quang Trung	
8	Thái Mỹ	Quang Trung	02	01	01		35	07	20	04	15	03			01/10/2020	29/5/2021	18h30->21h10	Thứ 2 -> 5	Trường THCS Nguyễn Văn Xơ	
9	Trung Lập Hạ	Trung Lập	03	01	01	01	21	09	08	03	04	02	09	04	15/9/2020	20/5/2021	18h30->21h10	Thứ 2 -> 6	Trường TH Trung Lập Hạ	
10	Trung Lập Thượng	Trung Lập					26	10	09	04	08	04	09	02						
11	An Nhơn Tây	An Nhơn Tây					39	11	18	07	09	01	12	03						
12	An Phú	An Nhơn Tây	04	02	01	01	26	16	17	12	07	04	02	00	08/9/2020	15/5/2021	18h30->21h45	Thứ 2 -> 5	Trường THPT An Nhơn Tây	
13	Phú Mỹ Hưng	An Nhơn Tây					16	04	12	03	02	01	02	00						
14	Nhuận Đức	Phú Hòa	03	01	01	01	51	24	26	12	15	08	10	04	21/9/2020	16/5/2021	17h45->21h00	Thứ 2 -> 6	Trường THCS Nhuận Đức	
15	Phú Hòa Đông	Phú Hòa	03	01	01	01	55	30	32	20	15	07	08	03	18/9/2020	16/5/2021	17h45->21h00	Thứ 2 -> 6	Trường THPT Phú Hòa	
16	Phạm Văn Cội	Phú Hòa	00				13	00	07	00	02	00	04	00						
17	Tân Thạnh Tây	Trung Phú	00				00	00												
18	Tân Thạnh Đông	Trung Phú	03	01	01	01	41	13	15	04	15	06	11	03	18/9/2020	15/5/2021	18h30->21h10	Thứ 2 -> 5	Trường THCS Tân Thạnh Đông	
19	Trung An	Trung Phú	00				00	00												
20	Hòa Phú	TT. GDNN-GDTH	00				00	00												
21	Bình Mỹ	TT. GDNN-GDTH	00				00	00												
TỔNG CỘNG:			27	11	09	07	450	168	223	87	129	51	98	30						
CHUYÊN VIÊN PHỤ TRÁCH																				

CHUYÊN VIÊN PHỤ TRÁCH



Phan Ngã Bình Nam

Trần Văn Toàn

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH KHAI GIẢNG VÀ HỌC TẬP CÁC LỚP PHỔ CẬP TRUNG HỌC CƠ SỞ CÁC XÃ, THỊ TRẤN
KHAI GIẢNG NĂM 2020 DUY TRÌ NĂM 2021**

Thời điểm báo cáo: ngày 31/5/2021

S TT	Tên đơn vị Xã, Thị Trấn	Tên Trường THCS phụ trách	T số Lớp	Chia ra									Ngày, tháng khai giảng	Ngày, tháng kết thúc	Thời gian giảng dạy	Ngày học	Địa điểm lớp học					
				Chia ra					Chia ra													
				L 6	L 7	L 8	L 9	HS	L 6	L 7	L 8	L 9										
											Tổng số	Nữ	Tổng số	Nữ	Tổng số	Nữ						
1	Tân Phú Trung	Tân Phú Trung	1				1	8							8	1	19/9/2020	07/5/2021	17h30->20h45	Thứ 2 ->6	Trường THCS Tân Phú Trung	
2	Tân Thông Hội	Tân Thông Hội	0					0														
		Tân Tiến	0					0														
3	Tân An Hội	Thị Trấn Cù Chi	0					0														
		Tân An Hội	0					0														
4	Thị Trấn	Thị Trấn 2	0					0														
5	Phước Vĩnh An	Phước Vĩnh An	0					0														
6	Phước Hiệp	Phước Hiệp	0					0														
7	Phước Thạnh	Phước Thạnh	0					0														
8	Thái Mỹ	Nguyễn văn Xơ	2			1	1	31						18	2	13	21/9/2020	07/5/2021	18h00->21h20	Thứ 2 ->6	Trường THCS Nguyễn Văn Xơ	
9	Trung Lập Hạ	Trung Lập Hạ	0					0														
10	Trung L. Thượng	Trung Lập	2			1	1	18						8	4	10	3	20/9/2020	07/5/2021	18h00->21h00	Thứ 2 ->6	Trường THCS Trung Lập
11	An Nhơn Tây	An Nhơn Tây	2			1	1	18						8	0	10	0	21/9/2020	07/5/2021	18h00->21h20	Thứ 2 ->6	Trường THCS An Nhơn Tây
12	An Phú	An Phú	0					0														
13	Phú Mỹ Hưng	Phú Mỹ Hưng	1				1	7						7	1	25/9/2020	07/5/2021	18h00->21h10	Thứ 2 ->6	Trường THCS Phú Mỹ Hưng		
14	Nhuận Đức	Nhuận Đức	0					0														
15	Phạm Văn Cội	Phạm Văn Cội	2			1	1	12						6	2	6	3	21/9/2020	07/5/2021	18h00->20h40	Thứ 2 ->5	Trường THCS Phạm Văn Cội
16	Phú Hòa Đông	Phú Hòa Đông	0					0														
17	Tân Thạnh Tây	Tân Thạnh Tây	0					0														
18	Tân Thạnh Đông	Tân Thạnh Đông	4	1	1	1	1	70	12	0	13	3	18	5	27	6	18/9/2020	07/5/2021	18h30->21h10	Thứ 2 ->6	Trường THCS Tân Thạnh Đông	
19	Trung An	Trung An	0					0														
20	Hòa Phú	Hòa Phú	0					0														
21	Bình Mỹ	Bình Hòa	0					0														
Cộng				14	1	1	5	7	164	12	0	13	3	58	13	81	14					

Chuyên viên phụ trách

TRƯỞNG PHÒNG

Phan Nghĩa Bình Nam

Trần Văn Toàn



KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỈ TIÊU GIAO CHO CÁC XÃ, THỊ TRẤN NĂM 2021
VỀ XMC - GDTTSKBC- PC THCS VÀ PCGD BẬC TRUNG HỌC

Thời điểm báo cáo: ngày 31/5/2021

ST T		Tên đơn vị	GDTTSKBC			PCGD THCS (10 điểm)			PCGD trung học (10			Huy động HS ra lớp (20 điểm)			TNTHCS			Tiểu học		Duy trì sĩ số (10 điểm)																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																									
			Xóa mù chữ và (người)		Chỉ tiêu	Huy động học (em)		Tỷ lệ (%)	Trẻ có độ (%)		Tỷ lệ (%)	Huy động HS lớp (em)		Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Tỷ lệ (%)	Trẻ có độ (%)		Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 9)	Tỷ lệ (%)	Trẻ 6 tuổi (%)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 8)	Tỷ lệ (%)	Trẻ 5 tuổi (%)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 9)	Tỷ lệ (%)	Trẻ 4 tuổi (%)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 8)	Tỷ lệ (%)																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																												
			Thực hiện	Tỷ lệ (%)		Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)		Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)		Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)				Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)																Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)	Chỉ tiêu	Thực hiện (Tháng 10)

CHUYÊN VIÊN PHỤ TRÁCH



Phan Nghĩa Bình Nam

Trần Văn Toàn

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA TRUNG TÂM HỌC TẬP CỘNG ĐỒNG THÁNG 4 NĂM 2021
Thời điểm: Đến ngày 31/5/2021

KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG																																					
Stt	Tên đơn vị Trung tâm HTCD xã, thị trấn	Số THTCD	Xã	Phó cấp THCS	Phó cấp THPT	Ngoại ngữ Tin học	Tập huấn KT nông nghiệp	Tập huấn KT nghề ngân hàng	Tư vấn kinh tế gia đình	Tuyên truyền giáo dục pháp luật	Tuyên truyền Y tế sức khỏe	Văn nghệ TDĐT	Tuyên truyền Giáo dục lý năng sống	Tuyên truyền Giáo dục môi trường	Nội dung khác	Tổng số buổi	Tổng số chuyên đề	Tổng số lượt tham gia			Kinh phí huyện	Kinh phí xã	Kinh phí mạnh thường quân														
																		mù chữ GD/TT KBC	Nữ	Nữ				TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ		
1	2	3	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38		
			TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	
1	Xã Trung An	1											63	37			117	49					560	310	6		1494	1252	25	25	2240	1648	2.520.000	9.145.000	50.800.000		
2	Xã Phước Vĩnh An	1															618	406	210	162	400	242				480	276	45	13	1708	1086		31.230.000	8.000.000			
3	Xã Phạm Văn Cội	1			16	7	26	11									190	94	137	137	465	115	545	285	175	89	1142	569	23	14	2696	1307		21.950.000			
4	Xã Tân Thành Đông	1			56	23	78	34																			4520	2298	8	8	4654	2355			9.860.000	6.950.000	
5	Xã Nhuận Đức	1															165	60	225	116	290	120	570	269			86	38	87	73	1395	628		4.150.000			
6	Xã Phú Hòa Đông	1															152	74	325	145			115	86	215	187			34	10	860	517		3.820.000			
7	Xã Trung Lập Hạ	1																	1042	515					20	11	120	68	11	30	1219	612		35.410.000			
8	Xã Phú Mỹ Hưng	1			7	1							47	15					140	62					92	44	421	260	11	11	707	382		1.800.000	20.000.000		
9	Xã Tân Thông Hội	1															158	47	72	18			169	83			1000	583	24	24	1436	747		1.800.000			
10	Xã Tân An Hội	1																	44	28	240	158	346	182			54	39	8	8	862	481		20.000.000			
11	Xã Phước Hiệp	1			3	1	5												189	89					220	110	48	3	10	10	2	2			10.000.000		
12	Xã Thái Mỹ	1			31	2	35	7									20	3	437	316	115	20			820	461	878	163	75	38	2410	995					
13	Xã Bình Mỹ	1															715		520	80	100				75	40	60		43	8	1470	120					
14	Xã An Phú	1			8	2	44	20														45		1614	835	1614	835	1639	848	51	51	4964	2540		3.000.000		
15	Xã Hòa Phú	1																	70	45			1436	710			55	30	22	23	1561	785		1.000.000			
30	Xã Tân Phú Trung	1			8	1	43	9					210	70							450	150							44	18	711	230		1.200.000			
17	Thị trấn Củ Chi	1															1086	595									506	274	9	9	1696	941					
18	Xã An Nhơn Tây	1			18	0	39	11									308	115	95	84					34	18	989	333	25	13	1526	583		3.340.000	26.720.000		
19	Xã Phước Thạnh	1															2825	1260	109	55							219	100	22	20	3200	1430		2.520.000	9.145.000		
20	Xã Tân Thành Tây	1															292	104	101	90	110	75	40	40					9	11	543	309		18.000.000			
21	Xã Trung L. Thượng	1			16	6	34	14					35	19							345	85							55	55	430	124		8.100.000			
Tổng cộng		21	0	0	163	43	537	205	0	0	241	77	409	183	0	0	6646	2807	3716	1942	2664	1037	5395	2800	3271	1795	13711	7134	641	472	36290	17822	8.380.000	214.530.000	116.550.000		
Tổng cộng số buổi					102		135				6		21				83		59		53		53		36		93										
Tổng cộng số chuyên đề					90		126				6		21				32		36		23		50		22		66										

31 tháng 5 năm 2021

Chuyên viên phụ trách

Phan Nghĩa Bình Nam

31 tháng 5 năm 2021
TRƯỞNG PHÒNG

Trần Văn Toàn

Chuyên viên phụ trách

Phan Nghĩa Bình Nam

TRẦN VĂN TOÀN

